

Biểu mẫu 01

Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều.

Tên cơ sở giáo dục : Trường mầm non Xuân Sơn.

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2019-2020

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	Đảm bảo 100% trẻ được ăn bán trú tại trường. Đảm bảo vệ sinh ATTP. Giảm tỉ lệ suy dưỡng. Hạn chế trẻ béo phì.	Đảm bảo 100% trẻ được ăn bán trú tại trường. Đảm bảo vệ sinh ATTP. Giảm tỉ lệ suy dưỡng. Hạn chế trẻ béo phì.
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Đảm bảo 100% trẻ đến trường được học chương trình GDMN do Bộ GD qui định.	Đảm bảo 100% trẻ đến trường được học chương trình GDMN do Bộ GD qui định.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	Đảm bảo đạt 90% trở lên.	Đảm bảo năng lực đạt 95% trở lên
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non		

Xuân Sơn, ngày 10 tháng 09 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị

Dương Thị Bích Nhân

Biểu mẫu 02

Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều.

Tên cơ sở giáo dục : Trường mầm non Xuân Sơn.

THÔNG BÁO**Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2019-2020**

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	311			38	77	90	106
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	311			38	77	90	106
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	311			38	77	90	106
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	311			38	77	90	106
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng							
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	311			38	77	90	106
1	<i>Số trẻ cân nặng bình thường</i>	302			37	77	87	99
2	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân</i>	9			1	0	3	5
3	<i>Số trẻ có chiều cao bình thường</i>	311			37	77	89	105
4	<i>Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi</i>	2			0	0	1	1
5	<i>Số trẻ thừa cân béo phì</i>	3			1	0	0	2
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	311			38	77	90	106
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	38			38			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	311				77	90	106

Xuân Sơn, ngày 10 tháng 09 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị

Dương Thị Bích Nhân

Biểu mẫu 03

Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều.

Tên cơ sở giáo dục : Trường mầm non Xuân Sơn.

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2019 - 2020

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	22	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	11	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	7.034	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	2.000	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	720	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	200	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)		
4	Diện tích hiên chơi (m ²)		
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m²)</i>		
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m²)</i>		
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	70	Số m ² /bếp
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	12	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	12	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	2	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	26	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê	11	Số thiết bị/nhóm (lớp)

	các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		
1	...		

		Số lượng(m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		11		0.33
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số [14/2008/QĐ-BGDĐT](#) ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số [27/2011/TT-BYT](#) ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	
..			

Xuân Sơn, ngày 10 tháng 09 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị

Dương Thị Bích Nhàn

Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều.

Tên cơ sở giáo dục : Trường mầm non Xuân Sơn.

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2019-2020**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	34			17	7	7	3	12	7	5	15	9		
I	Giáo viên	21			11	5	6		12	6	3	12	9		
1	Nhà trẻ	4			3		1		3		1		4		
2	Mẫu giáo	17			9	5	3		9	6	2	12	5		
II	Cán bộ quản lý	3			3					1	2	3			
1	Hiệu trưởng	1			1						1				
2	Phó hiệu trưởng	2			2					1	1				
III	Nhân viên														
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên khác	8					5	3							
..	..														

Xuân Sơn, ngày 10 tháng 09 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị

Dương Thị Bích Nhân